

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST

Ngày: 20/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh Tuấn

Bà Vương Thị Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh - là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc S** - Sinh ngày: 13/02/1984.

- Nơi cư trú: Tổ 16, phố P, phường P, TX P, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ VH: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam

- Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Con ông: Phạm Ngọc C (Đã chết); Con bà: Đặng Thị T, SN 1940,

- Vợ: Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1987 (đã ly hôn).

- Con: 01 con, sinh năm 2011.

- Tiền án: 02 tiền án.

+ Bản án số: 51/2016/HSST ngày 30/8/2016, Tòa án nhân dân thị xã P xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số: 39/2016/HSST ngày 13/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (S chấp hành xong hình phạt tù của 02 bản án ngày 18/9/2018).

- Tiền sự: không.

- Lịch sử bản thân:

+ Bản án số: 159/2001/HSST ngày 24/12/2001, Tòa án nhân dân Tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp tài sản.

+ Bản án số: 16/2004/HSST ngày 16/2/2004, Tòa án nhân dân Tỉnh Phú Thọ xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản.

Bị cáo Phạm Ngọc S bị bắt, tạm giam từ ngày 27/01/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Trần Xuân T sinh năm 1993 (vắng mặt)
Trú tại: Khu 10, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 22/01/2019, tại đường quốc lộ 2D thuộc địa phận khu 9 xã C, huyện T, Công an huyện Thanh Ba kiểm tra hành chính đối với Phạm Ngọc S, sinh năm 1984, HKTT: tổ 16, phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. S đã tự giác giao nộp 03 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm và có viền kẻ màu xanh, bên trong mỗi túi đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Công an huyện Thanh Ba đã lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ:

- 03 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm và có viền kẻ màu xanh, bên trong mỗi túi đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy Methamphetamine (Niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và 5 hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã C).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc kèm sim số: 0964.817.xxx.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng kèm sim số 0398.604.xxx.

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phạm Ngọc S.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Phạm Ngọc S không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 288/KLGD ngày 25/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định vật chứng thu giữ của Phạm Ngọc S kết luận:

*“- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,374 gam, loại **Methamphetamine**.*

Methamphetamine: *Số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”.*

Tại cơ quan điều tra, Phạm Ngọc S đã khai nhận hành vi của bản thân như sau: Khoảng 22 giờ ngày 20/01/2019 tại khu vực cổng trường THCS xã T thuộc khu 9 xã T, huyện T, S đã bán trái phép 01 túi ma túy Methamphetamine cho Trần Xuân T sinh năm 1993 trú tại khu 10 xã T, huyện T với giá 500.000đ. T không trả trực tiếp tiền mặt cho S mà đưa cho S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng với trị giá 500.000đ. Đối với 03 gói túi ma túy Methamphetamine bị Công an huyện Thanh Ba thu giữ, S tàng trữ với mục đích bán lại cho người khác kiếm lợi nhuận, tuy nhiên S chưa hứa hẹn sẽ bán số ma túy nêu trên cho ai thì bị bắt giữ.

Về nguồn gốc số ma túy S tàng trữ và số ma túy đã bán cho Trần Xuân T: S khai mua của Nguyễn Mai P sinh năm 1985 trú tại số 83, phố T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội vào ngày 19/01/2019 với giá 2.100.000đ. Sau khi mua được ma túy, S đem về nhà và chia làm 07 (Bảy) phần rồi cho vào 07 (Bảy) túi nilon màu trắng đều có cùng đặc điểm: một đầu có khuy bấm, có viền kẻ màu xanh. S đã sử dụng hết 03 túi cho bản thân, bán cho Thành 01 túi, 03 túi ma túy còn lại S chưa kịp bán thì bị Công an huyện Thanh Ba phát hiện thu giữ. Ngoài ra S khai nhận trước

đó S còn có 03 lần mua trái phép ma túy Methamphetamine của P, cứ khoảng 1 tuần S lại mua của P 2.100.000đ tiền ma túy Methamphetamine về sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng số 25/CT-VKS-TB ngày 04/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố Phạm Ngọc S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...”

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành bán ma túy cho Trần Xuân T và tàng trữ ma túy để sử dụng nếu có người mua thì bán.

Đại diện VKS tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố

Đề nghị áp dụng đối với Phạm Ngọc S: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 BLHS; Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS; Xử phạt bị cáo 42 đến 48 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích chứng cứ:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 22/01/2019, tại đường quốc lộ 2D thuộc địa phận khu 9 xã C, huyện Thanh Ba, Công an huyện Thanh Ba kiểm tra hành chính đối với Phạm Ngọc S, sinh năm 1984, HKTT: tổ 16, phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. S đã tự giác giao nộp 03 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm và có viền kẻ màu xanh, bên trong mỗi túi đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Công an huyện Thanh Ba đã lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vật chứng. Tại Cơ quan điều tra Phạm Ngọc S khai nhận: Ngày 20/01/2019 tại khu 9 xã T, huyện T, Phạm Ngọc S đã có hành vi 01 lần bán trái phép 01 túi ma túy Methamphetamine cho Trần Xuân T với giá 500.000 đồng, T trả cho S bằng chiếc điện thoại có giá trị tương đương.

Hành vi *Mua bán trái phép chất ma túy* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Chất ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế gia đình, là nguyên nhân mất trật tự trị an nên cần phải xử phạt nghiêm minh.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 để giảm nhẹ hình phạt. Quá trình điều tra Phạm Ngọc S tự khai bán ma túy cho Trần Xuân T. Cơ quan điều tra triệu tập T đối chất để làm rõ. Nhưng bị cáo cũng thừa nhận cơ quan điều tra đã biết việc bị cáo bán ma túy cho Trần Xuân T từ trước nên không áp dụng tình tiết tự thú cho bị cáo. Phạm Ngọc S có bố đẻ là ông Phạm Ngọc C được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, nên áp dụng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Phạm Ngọc S có 02 (hai) tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Tuy nhiên do các hành vi trộm cắp bị xử lý trong cùng thời điểm, do đó lần phạm tội này bị cáo chỉ phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS

Do tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt về sau.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo

Đối với Trần Xuân T đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Thanh Ba đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

Đối với Nguyễn Mai P: Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba đã nhiều lần triệu tập P đến làm việc. Tuy nhiên, P không có mặt ở nhà, gia đình và chính quyền địa phương không biết P hiện làm gì, ở đâu nên chưa điều tra làm rõ được. Cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Ba tách riêng hồ sơ, tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[2] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bì niêm phong số 288/KLGD là mẫu vật còn lại sau giám định thu giữ của Phạm Ngọc S cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng: là do S bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Trần Xuân T ngày 20/01/2019 mà có do đó cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước; Sim số 0398.604.xxx S dùng liên lạc mua ma túy tổng hợp dạng đá của Nguyễn Mai P nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ máy màu bạc, bên trong lắp sim số 0964.817.xxx, Sơn chỉ dùng để liên lạc cá nhân hàng ngày. Số tiền 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) là do S lao động mà có. Các tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội nên xét trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với Giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Ngọc S là tài sản cá nhân của S nên xét trả lại cho bị cáo

[3] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử; Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 BLHS. Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS

Xử phạt: Phạm Ngọc Sơn 03 (ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 27/01/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Căn cứ Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: Đối 01 (một) bì niêm phong số 288/KLGD là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 sim điện thoại số 0398.604.xxx *có tình trạng và đặc như biên bản giao nhận vật chứng.*

- Tịch thu để bán sung công: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng *có tình trạng và đặc như biên bản giao nhận vật chứng*

- Trả lại cho bị cáo: 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Ngọc Sơn; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ máy màu bạc, bên trong lắp sim số 0964.817.xxx có tình trạng và đặc như biên bản giao nhận vật chứng.

Trả lại cho bị cáo: Số tiền 1.950.000đ (một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2019)

Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 135 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần quyền lợi liên quan trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhân:

- VKSND huyện
- THADS huyện
- Công an huyện
- Bị cáo, NLQ
- THAHS
- Lưu HS - VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Vũ